

Số: 17/2022/QĐCNTTLH

Sơn Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Anh Trần Văn T và chị Trần Thị Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của: Anh Trần Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1990. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn C, xã T, huyện S, tỉnh T1.

+ *Người bị kiện:* Chị Trần Thị Q, sinh năm 1991. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn C, xã T, huyện S, tỉnh T1.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Trần Thị Q.

- Về con chung: Giao cháu Trần Thị Thu T2, sinh ngày 19/4/2012 cho anh Trần Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Trần Gia K,

sinh ngày 14/3/2019 và cháu Trần Kim A, sinh ngày 11/9/2020 cho chị Trần Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- UBND xã T (Nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Bàn Văn Thế